TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2024/QĐST-HNGĐ	*Chư Prông, ngày 11 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 05 năm 2024, giữa:

- Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1986;

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Là nguyên đơn.

- Chị Đặng Thị Hiền T1, sinh năm 2001;

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Là bị đơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh **Nguyễn Công T**, sinh năm 1986;

Trú tại: **Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai**.

- Chị **Đặng Thị Hiền T1**, sinh năm 2001;

Trú tại: **Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con khi ly hôn:

Anh Nguyễn Công T và chị Đặng Thị Hiền T1 không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện tại chị Đặng Thị Hiền T1 không có thai nghén gì.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung:

Anh Nguyễn Công T và chị Đặng Thị Hiền T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.4 Về án phí sơ thẩm:

Án phí sơ thẩm về giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50% tiền án phí sơ thẩm, cụ thể: Anh Nguyễn Công T phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng); Chị Đặng Thị Hiền T1 phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Anh Nguyễn Công T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm (bao gồm cả phần của Chị Đặng Thị Hiền T1) số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí tòa án số 0006841 ngày 27 tháng 05 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Anh Nguyễn Công T được hoàn trả số tiền là 150.000đ. Anh Nguyễn Công T và Chị Đặng Thị Hiền T1 đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND xã Nơi ĐKKH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương